

Số: 09 /2018/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành quy định công nhận bếp ăn tập thể
bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*
- Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;*
- Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*
- Căn cứ Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố;*
- Căn cứ Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống;*
- Căn cứ Quyết định số 3912/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh;*
- Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 191/TTr-SYT ngày 24 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành quy định công nhận bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 3 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo; Chánh Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP TW (để b/c);
- Các Bộ: Y tế, Công Thương, NN & PTNT (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- T.Trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Báo TH, Đài PT-TH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, VPĐP ATTP, NN, VX_{sin}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Quyền

QUY ĐỊNH

Công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 09 /2018/QĐ-UBND ngày 20 / 3 /2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

**Chương 1
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, đơn vị có tổ chức bếp ăn tập thể trên địa bàn tỉnh thực hiện xây dựng bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quá trình công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm được thực hiện 02 đợt/năm, bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ và đúng trình tự, thủ tục quy định.

2. Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Thẩm quyền công nhận

1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thuộc Sở Y tế tổ chức công nhận đối với bếp ăn tập thể có quy mô từ 200 suất ăn/lần phục vụ trở lên.

2. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) tổ chức công nhận đối với bếp ăn tập thể có quy mô từ 50 đến dưới 200 suất ăn/lần phục vụ.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã) tổ chức công nhận đối với bếp ăn tập thể có quy mô dưới 50 suất ăn/lần phục vụ.

Điều 4. Điều kiện công nhận

1. Cơ quan, đơn vị tổ chức bếp ăn tập thể có bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm với cơ quan quản lý theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

2. Bếp ăn tập thể đạt các điều kiện được quy định tại Điều 4 Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố.

Điều 5. Hiệu lực của giấy công nhận

Giấy công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm có giá trị 03 năm kể từ thời điểm được công nhận.

Chương 2

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ CÔNG NHẬN BẾP ĂN TẬP THỂ BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 6. Trình tự, thủ tục công nhận

1. Tổ chức thẩm tra:

a) Trước ngày 01/3 và ngày 01/9 hàng năm, UBND cấp xã rà soát các bếp ăn tập thể trên địa bàn, tổ chức thẩm tra đối với các bếp ăn tập thể thuộc thẩm quyền theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Quy định này; đối với bếp ăn tập thể không thuộc thẩm quyền công nhận của UBND cấp xã, UBND cấp xã gửi văn bản *theo Mẫu số 01 kèm theo Quy định này* đề nghị Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm hoặc UBND cấp huyện tổ chức thẩm tra theo thẩm quyền.

b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của UBND cấp xã, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, UBND cấp huyện lập kế hoạch và tổ chức thẩm tra bếp ăn tập thể theo thẩm quyền.

c) Kết quả thẩm tra được thực hiện thông qua Biên bản thẩm tra *theo Mẫu số 02 kèm theo Quy định này*.

2. Công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm

a) Trường hợp bếp ăn tập thể đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Quy định này, đoàn thẩm tra hoàn chỉnh hồ sơ theo Điều 7 Quy định này, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thẩm tra (*Giấy công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm theo Mẫu số 03 kèm theo Quy định này*).

b) Trường hợp không đạt, đoàn thẩm tra hướng dẫn và yêu cầu cơ quan, đơn vị tổ chức bếp ăn tập thể khắc phục, bổ sung. Sau khi khắc phục hoàn chỉnh, cơ quan, đơn vị tổ chức bếp ăn tập thể gửi báo cáo khắc phục về UBND cấp xã để UBND cấp xã thẩm tra lại hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền tổ chức thẩm tra lại.

Điều 7. Hồ sơ công nhận

Hồ sơ công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm gồm:

1. Văn bản đề nghị công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm của UBND cấp xã (trường hợp do Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm hoặc UBND cấp huyện công nhận).

2. Biên bản thẩm tra bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm.

Điều 8. Thu hồi Giấy công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm

1. Giấy công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm bị thu hồi trong trường hợp cơ quan, đơn vị tổ chức bếp ăn tập thể không duy trì các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm quy định tại Điều 4 Thông tư 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố.

2. Thẩm quyền thu hồi:

- Cơ quan cấp Giấy công nhận có quyền thu hồi Giấy công nhận đã cấp.
- Cơ quan có thẩm quyền cấp trên có quyền thu hồi Giấy công nhận do cơ quan cấp dưới cấp.

Chương 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện

1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tổ chức triển khai, thực hiện Quy định này; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức bếp ăn tập thể thực hiện các điều kiện để được công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm theo phân cấp quản lý.

2. Trên cơ sở chỉ tiêu được tỉnh giao hằng năm, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, giám sát việc công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm của UBND cấp huyện, UBND cấp xã; báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh kết quả công nhận bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

3. UBND cấp xã có trách nhiệm rà soát, thống kê, cập nhật danh sách bếp ăn tập thể theo các cấp quản lý trên địa bàn; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền trong việc thăm tra, giám sát, duy trì các điều kiện bảo đảm ATTP của bếp ăn tập thể trên địa bàn.

4. Các cơ quan, đơn vị tổ chức bếp ăn tập thể có trách nhiệm xây dựng bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm và duy trì các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm sau khi được công nhận.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các địa phương, cơ quan, đơn vị có ý kiến phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền